TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2024/HS-ST
Ngày: 27-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: ông Phạm Minh Tú.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Cao Hoài Hiêm;
2. Ông Ngô Minh Lý.

Thư ký phiên tòa: ông Trần Hữu Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Lý Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại văn phòng ấp B, xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2024/QĐXXST-HS ngày 15-11-2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1996, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp B, xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông (vô danh) và bà Nguyễn Thị G (đã chết); vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 10/9/2024, chuyển tạm giam từ ngày 19/9/2024 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T, tỉnh Tây Ninh cho đến nay. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 10/9/2024, tại lò quay "DK" thuộc ấp B, xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh, Công an thị xã T phối hợp với Công an xã P, thị xã T bắt quả tang Nguyễn Văn T đang tàng trữ trái phép 01 bịch nylon trong suốt, có viền màu xanh, được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp, bên trong có chứa tinh thể rắn (nghi là chất ma túy, ký hiệu M1) để trong khây nhựa gắn trên tường

phòng ngủ; 01 ống thủy tinh dạng phễu, bên trong ống thủy tinh có chứa chất rắn màu nâu trắng (nghi là chất ma túy, ký hiệu M2) để trên nền gạch. Thu giữ thêm một số vật chứng khác có liên quan.

Qua điều tra, thể hiện: Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy, vào khoảng 05 giờ ngày 10/9/2024, Nguyễn Văn T thuê một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) chở đến khu vực đình A thuộc khu phố A, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh gặp người thanh niên tên L (không rõ địa chỉ) mua 01 bịch nylon trong suốt có viền màu xanh, được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa bóp, bên trong có chứa chất ma túy với số tiền 300.000 đồng, cất giấu vào bên trong túi quần rồi đi về nhà.

Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, T đem theo chất ma túy và bộ D sử dụng chất ma túy đến lò quay "Duy Kha" của ông Phạm Văn H (là bạn bè quen biết ngoài xã hội), ngụ tại ấp B, xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh. Lúc này, ông H đang ngủ ở phía trước nên T đi ra phòng ngủ phía sau, đóng cửa lại rồi lấy một ít chất ma túy đổ vào ống thủy tinh để sử dụng, số ma túy còn lại cất giấu trong túi quần. Khoảng 20 phút sau, Huỳnh Văn M, sinh ngày 01/4/2006, đến nhà ông H chơi thì T rủ M cùng sử dụng chất ma túy, cả hai luân phiên sử dụng được khoảng 03 lần thì nghỉ. T để lại chất ma túy và bộ D sử dụng tại phòng ngủ rồi đi về nhà.

Tiếp tục, khoảng 18 giờ cùng ngày, T đến nhà ông H thì thấy M cũng đang ở nhà ông H nên T rủ M đi vào phòng ngủ phía sau và cùng nhau sử dụng chất ma túy. Sau khi sử dụng xong, cả hai ngồi chơi game đến khoảng 19 giờ 30 phút, khi M đang lấy bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy ra để tiếp tục sử dụng chất ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 1797/KL-KTHS ngày 13/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận:

- Tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 bịch nylon trong suốt, có viền màu xanh, được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa bóp (ký hiệu M1) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3759 gam.

- Tinh thể rắn màu nâu - trắng bên trong 01 ống thủy tinh dạng phễu (ký hiệu M2) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0972 gam.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 10/09/2024 tại Trạm y tế phường Trảng Bàng của Nguyễn Văn T, Huỳnh Văn M thể hiện: Dương tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 96/CT-VKSTrB ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ

trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh nêu trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 01(một) năm đến 01(một) năm 3 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của hai tội theo quy định.

- Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về bào chữa: bị cáo thống nhất với Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến gì bào chữa cho mình.

Về nói lời nói sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã chứng minh được như sau:

Khoảng 6 giờ ngày 10/9/2024 T đem theo chất ma túy và bộ D sử dụng chất ma túy đến lò quay "Duy Kha" của ông Phạm Văn H, ngụ tại ấp B, xã P, thị

xã T, tỉnh Tây Ninh. Lúc này, ông H đang ngủ ở phía trước nên T đi ra phòng ngủ phía sau, đóng cửa lại rồi lấy một ít chất ma túy đổ vào ống thủy tinh để sử dụng, số ma túy còn lại cất giấu trong túi quần. Khoảng 20 phút sau, Huỳnh Văn M, sinh ngày 01/4/2006, đến nhà ông H chơi thì T rủ M cùng sử dụng chất ma túy, cả hai luân phiên sử dụng được khoảng 03 lần thì nghỉ. T để lại chất ma túy và bộ D sử dụng tại phòng ngủ rồi đi về nhà.

Tiếp tục, khoảng 18 giờ cùng ngày, T đến nhà ông H thì thấy M cũng đang ở đây nên T rủ M đi vào phòng ngủ phía sau và cùng nhau sử dụng chất ma túy. Sau khi sử dụng xong, cả hai ngồi chơi game đến khoảng 19 giờ 30 phút, khi M đang lấy bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy ra để tiếp tục sử dụng chất ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú khai ra những lần phạm tội trước đó. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tính chất của hành vi phạm tội và hình phạt:

Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện.

Bị cáo phạm tội 02 lần và phạm 02 tội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: căn cứ các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- 01 bì thư được niêm phong ghi số 1797/M1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn màu đỏ của Phòng

K Công an tỉnh T, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn (ký hiệu M1) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2441 gam là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 bì thư được niêm phong ghi số 1797/M2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 01 ống thủy tinh dạng phễu (ký hiệu M2); 01 chai nhựa trong suốt, trên thân có nhãn hiệu "STING", nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có khoét 02 lỗ tròn, một lỗ gắn một ống hút nhựa màu trắng; 01 bật lửa màu trắng có chữ "Hoa Việt" (đã qua sử dụng), 01 bật lửa màu vàng (đã qua sử dụng) là các vật chứng liên quan đến việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9S, màu xanh, số IMEI 1: 862418054710687, số IMEI 2: 862418054710697, bên trong có gắn 01 sim V có số sêri: 8984048000910699122 và 01 sim V có số sêri: 8984048000337986720, là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T.

[6] Về án phí: bị cáo T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T, Huỳnh Văn M đã bị Công an thị xã T xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người đàn ông tên "Lượm" bị cáo T khai đã bán chất ma túy; hiện không rõ địa chỉ và chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đang tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Đối với ông Phạm Văn H là chủ lò quay "Duy Kha" không biết việc Nguyễn Văn T sử dụng phòng ngủ nhà mình để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề nghị xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r,s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/9/2024.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: căn cứ các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ghi số 1797/M1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn (ký hiệu M1) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2441 gam ; 01 bì thư được niêm phong ghi số 1797/M2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý giám định Tạ Minh P và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 01 ống thủy tinh dạng phễu (ký hiệu M2); 01 chai nhựa trong suốt, trên thân có nhãn hiệu "STING", nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có khoét 02 lỗ tròn, một lỗ gắn một ống hút nhựa màu trắng; 01 bật lửa màu trắng có chữ "Hoa Việt" (đã qua sử dụng), 01 bật lửa màu vàng (đã qua sử dụng);

+ Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9S, màu xanh, số IMEI 1: 862418054710687, số IMEI 2: 862418054710697, bên trong có gắn 01 sim V có số sêri: 8984048000910699122 và 01 sim V có số sêri: 8984048000337986720.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo Nguyễn Văn T biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Minh Tú

Nơi nhận :
- Vụ GĐKT.TANDTC (vụ 1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM;
- Phòng KTNV TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX.TB;
- Phòng PV 06 CA. TN;
- CA TX.TB;
- Nhà tạm giữ CATX.TB;
- Phòng LLTP.STP;
- THADS TX.TB;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu HS;
- Lưu tập án.